

Số: 333 /BC-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình thi hành Luật Thủ đô năm 2017
(Phục vụ kỳ họp HĐND Thành phố cuối năm 2017)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện quy định tại Khoản 2, Điều 25 Luật Thủ đô, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố về việc thực hiện Luật Thủ đô như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

1. Công tác chỉ đạo và tổ chức thi hành Luật Thủ đô

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các quy định về cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tạo động lực cho sự nghiệp xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô theo quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết được xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của Thành phố. Trên cơ sở kết quả đánh giá 03 (ba) năm thi hành Luật Thủ đô, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 7165/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành và triển khai Luật Thủ đô trên địa bàn Thành phố năm 2017; Quyết định số 3317/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 phê duyệt Đề án "Nghiên cứu, rà soát tổng thể, xác định những nội dung quy định trong Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương khi triển khai vào thực tiễn chưa phù hợp để đề nghị Trung ương sửa đổi bổ sung và tiếp tục đề xuất với Trung ương cho phép áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù để phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô". Theo đó, giao các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã tổ chức đánh giá tình hình thi hành luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết theo lĩnh vực, địa bàn quản lý; Viện nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội nghiên cứu, rà soát tổng thể xác định những nội dung quy định trong Luật Thủ đô (Đề án dự kiến hoàn thành tháng 4/2018).

Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND quận, huyện, thị xã đã bám sát chỉ đạo của UBND Thành phố, kịp thời ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về Luật Thủ đô và kế hoạch truyền truyền, phổ biến, giáo dục luật của đơn vị, địa phương mình trong đó có nội dung về Luật Thủ đô.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Thủ đô và văn bản quy định chi tiết

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết tiếp tục được các ngành, các cấp, các đơn vị đoàn thể tổ chức thực hiện với

nhiều hình thức như: tổ chức hội nghị giới thiệu về kết quả đánh giá triển khai 03 năm thi hành Luật Thủ đô, lồng ghép nội dung Luật Thủ đô trong các hội nghị chuyên đề; các bài viết, chuyên mục của các cơ quan Báo, Đài phát thanh và truyền hình, trang thông tin điện tử tuyên truyền pháp luật của thành phố, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở...; hoặc thông qua công tác giải phóng mặt bằng UBND quận, huyện, thị xã tổ chức tuyên truyền các nội dung quy định của Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND về các biện pháp bảo đảm thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng kịp thời, đúng tiến độ đối với các dự án đầu tư quan trọng trên địa bàn Thủ đô; thông qua các Hội nghị, Tọa đàm về công tác xử phạt vi phạm hành chính các Sở: Văn hóa và Thể thao, Xây dựng và UBND quận đã giới thiệu, quán triệt về quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, trật tự xây dựng theo quy định tại Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND; lồng ghép nội dung tuyên truyền Luật thủ đô với chương trình mục tiêu giảm thiểu ùn tắc giao thông và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn thành phố năm 2017...

3. Công tác rà soát và ban hành văn bản quy định chi tiết

* Năm 2017, Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan tổ chức rà soát các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND đã ban hành, trong đó, xác định những nội dung không còn phù hợp, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế. Cụ thể:

- Ngày 06/12/2016 HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành Thành phố Hà Nội và ủy quyền cho Thường trực HĐND Thành phố xem xét, cho ý kiến các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ.

- Ngày 06/12/2016 HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 về cơ chế tài chính đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

- Ngày 05/12/2016 HĐND Thành phố ban hành các Nghị quyết: Số 13/2016/NQ-HĐND về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ chi ngân sách Thành phố giai đoạn 2017-2020;

- Ngày 29/3/2017 UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND quy định nội dung thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (thay thế Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014), trong đó, tại điểm d khoản 4 Điều 24 quy định: Các dự án đầu tư quan trọng thực hiện theo Nghị quyết 09/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố.

* Bên cạnh đó, UBND Thành phố đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hoàn thiện các dự thảo văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể:

- Tiếp tục hoàn thiện, góp ý đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch, kiến trúc đối với khu vực cải tạo, tái thiết đô thị phù hợp với điều kiện thực tế để lập quy hoạch, thiết kế đô thị tại các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa và Hai Bà Trưng (theo quy định tại Khoản 3, Điều 10 Luật Thủ đô), UBND Thành phố đã có văn bản số 4142/UBND-ĐT ngày 24/8/2017 báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Trên cơ sở quy định tại Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các quy định cơ chế chính sách về tài chính theo quy định của Luật Thủ đô, UBND Thành phố phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Dự thảo Nghị định Quy định một số cơ chế, chính sách tài chính ngân sách đặc thù đối với Thủ đô Hà Nội (thay thế Nghị định số 123/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 và Nghị định số 112/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015), ngày 19/5/2017 Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 63/2017/NĐ-CP quy định một số cơ chế, chính sách tài chính ngân sách đặc thù đối với Thủ đô Hà Nội, trong đó quy định mức dư nợ vay của ngân sách Thành phố tối đa là 70% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp (mức dư nợ tối đa cao hơn so với Luật Ngân sách là 10%).

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH LUẬT THỦ ĐÔ VÀ VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT.

Bên cạnh những kết quả tích cực của các cơ chế chính sách theo quy định Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết, đã được đánh giá tại Báo cáo số 202/BC-UBND ngày 14/11/2006 của UBND thành phố Hà Nội về việc sơ kết 03 năm thi hành Luật thủ đô, trong năm 2017, các quy định của Luật tiếp tục được triển khai và thi hành, từng bước đi vào cuộc sống, cụ thể:

1. Về quy hoạch xây dựng, phát triển và biện pháp bảo đảm thực hiện quy hoạch (Điều 8, Điều 9)

Quy hoạch và biện pháp bảo đảm thực hiện quy hoạch theo quy định của Luật Thủ đô tiếp tục được thành phố chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Trên cơ sở quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND Thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện và phê duyệt 26/35 đồ án Quy hoạch phân khu, 31/33 đồ án Quy hoạch chung của các quận, huyện, thị xã. Hiện nay, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đang phối hợp với Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội để hoàn chỉnh các đồ án Quy hoạch phân khu còn lại: H1-1 (A,B,C), H1-2, H1-3, H1-4, R1-5, R-6, GN-A và các đồ án Quy hoạch chung huyện Gia Lâm và đô thị vệ tinh Hòa Lạc để trình UBND Thành phố xem xét phê duyệt. Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được xây dựng và phê duyệt đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Thủ đô.

Năm 2017, Thành phố đã hoàn thành việc xây dựng, trình Thủ tướng phê duyệt các Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật. Kết quả toàn bộ 05/05 đồ

án Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, gồm: Quy hoạch cấp nước, thoát nước, nghĩa trang và xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch giao thông vận tải thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định trong nội thành không mở diện tích sử dụng đất và quy mô giường bệnh của các bệnh viện hiện có (trừ một số dự án đã lập trước khi Luật Thủ đô được thông qua và việc cải tạo đòi hỏi cấp thiết); không xây mới khu công nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Việc quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan và xây dựng đô thị được triển khai thực hiện theo đồ án quy hoạch.

2. Về quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan và xây dựng đô thị (Điều 10); bảo tồn và phát triển văn hoá (Điều 11)

Thành phố đã chỉ đạo rà soát các biệt thự, công trình kiến trúc khác được xây dựng trước năm 1954 trong danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2008/NQ-HĐND và Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND. Ngày 04/7/2017 HĐND đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐND điều chỉnh danh mục biệt thự kèm theo Nghị quyết 18/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008 về đề án quản lý quỹ nhà biệt thự trên địa bàn thành phố Hà Nội; danh mục biệt thự cũ kèm theo Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND ngày 04/12/2013 về ban hành Danh mục phố cổ, làng cổ, làng nghề truyền thống tiêu biểu, biệt thự cũ, công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thủ đô cần tập trung nguồn lực để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa. Theo đó Danh mục biệt thự cũ, công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 cần bảo tồn theo Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND sau rà soát, điều chỉnh là 218 biệt thự.

Thành phố tiếp tục công tác chỉnh trang, bảo tồn tuyến phố cổ, phát huy giá trị không gian đi bộ khu bảo tồn cấp 1 trong khu phố cổ (với 11 tuyến phố) kết nối với không gian đi bộ khu vực hồ Hoàn Kiếm đạt hiệu quả cao đáp ứng được yêu cầu của nhân dân và khách du lịch. Tiếp tục thực hiện đúng tiến độ Quyết định số 4142/QĐ-UBND ngày 5/8/2014 về việc phê duyệt Đề án đầu tư, tôn tạo bảo tồn và phát huy di tích Làng cổ Đường Lâm, thị xã Sơn Tây giai đoạn 2014-2020 trong đó dự án tu bổ 50 ngôi nhà cổ, Dự án tu bổ, tôn tạo đền và lăng Ngô Quyền, đình Cam Thịnh; tu bổ diêm, giếng cổ...Thiết kế ngôi nhà mẫu cho người dân Đường Lâm phù hợp với cảnh quan di tích...

3. Về phát triển giáo dục và đào tạo (Điều 12); Phát triển khoa học và công nghệ (Điều 13);

a) Về phát triển giáo dục và đào tạo:

Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Tăng cường hội nhập quốc tế về giáo dục, nhất là với các nước có nền giáo dục tiên tiến, phù hợp với điều kiện phát triển của Thủ đô. Các cơ sở giáo dục đẩy mạnh, tích cực đổi mới chương trình, nội

dung, phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tốt tính tích cực của học sinh để phát hiện và phát triển năng lực tư duy của học sinh.

Công tác phổ cập giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được các cấp chính quyền quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Năm 2017 tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 48,9% (1259/2576 trường) trong đó tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia công lập là 57,8 % (1.224/2.117 trường). Việc triển khai Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô (Điểm b Khoản 5 Điều 12) và các Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND của UBND Thành phố ban hành quy định về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình phương pháp giảng dạy, dịch vụ giáo dục chất lượng cao áp dụng tại một số cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô; Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ban hành quy định về việc bổ sung chương trình giảng dạy nâng cao ngoài chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông để áp dụng đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô bước đầu có tác động đến sự phát triển giáo dục Thủ đô. Năm 2017, Thành phố quyết định công nhận trường chất lượng cao đối với 03 trường công lập: Trường mầm non B, Trường mầm non Việt – Triều hữu nghị và Trường mầm non Mai Dịch thuộc quận Cầu Giấy.

Năm học 2017 -2018, Thành phố thực hiện thí điểm đào tạo Chương trình Song bằng Tú tài trung học phổ thông quốc gia Việt Nam và Tú tài Anh Quốc – chứng chỉ A Level tại trường THPT Chu Văn An trong giai đoạn 5 năm (2017 -2021).

b) Phát triển khoa học và công nghệ:

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và các nhà khoa học và công nghệ tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô. Năm 2017, Thành phố đã triển khai 71 chương trình khoa học và công nghệ trong đó, đã nghiệm thu 18 đề tài, dự án. Sản phẩm của các công trình nghiên cứu khoa học đã góp phần thúc đẩy đổi mới, nâng cao năng lực công nghệ và năng lực cạnh tranh trong quá trình hội nhập quốc tế, nâng cao năng lực quản lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố.

Chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức được Thành phố tiếp tục quan tâm, triển khai thực hiện. Năm 2017, Thành phố đã tổ chức tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với 25 Thủ khoa xuất sắc, xét tuyển đặc cách 10 bác sỹ thủ khoa xuất sắc, tuyển dụng 06 chỉ tiêu là người tốt nghiệp loại giỏi và thạc sỹ được đào tạo bằng tiếng nước ngoài. Đề tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, năng lực làm việc, ý thức, tinh thần trách nhiệm, thái độ ứng xử, phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thành phố, ngày 17/4/2017 UBND

Thành phố ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 – 2020”...

4. Quản lý và bảo vệ môi trường (Điều 14); Quản lý đất đai (Điều 15); Về phát triển và quản lý nhà ở (Điều 16).

a) Quản lý và bảo vệ môi trường:

Thành phố đã chỉ đạo các địa phương rà soát, kiểm tra và đảm bảo thực hiện nghiêm quy định nghiêm cấm san lấp, lấn chiếm, gây ô nhiễm sông, suối, hồ, công viên, vườn hoa, khu vực công cộng; chặt phá rừng; xả thải chưa qua xử lý ra môi trường. Việc thực hiện quy định về quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu đô thị, nhà ở được triển khai theo hướng ưu tiên đầu tư xây dựng các khu đô thị, nhà ở hiện đại ở ngoại thành, đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Thành phố quan tâm đúng mức, triển khai nhiều chương trình, dự án, đề án nhằm từng bước cải thiện môi trường Thủ đô, như khảo sát, bố trí lấp đặt và vận hành thử nghiệm máy nghiền phế thải xây dựng (bãi đổ phế thải xây dựng Dục Tú và nghiền phế thải xây dựng để tái chế tại dự án mở rộng đường Nguyễn Đình Chiểu); chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lấp đặt các nhà vệ sinh công cộng trên địa bàn theo kế hoạch; rà soát điều chỉnh bộ quy trình công nghệ - định mức - đơn giá, tiêu chí nghiệm thu lĩnh vực vệ sinh môi trường; lựa chọn đơn vị quản lý vận hành tổng thể Khu xử lý rác thải rắn Xuân Sơn; thực hiện thử nghiệm chế phẩm Redoxy 3C xử lý nước rỉ rác tại Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, vật liệu phủ bãi mới Posi-Sell để phủ trung gian tại các ô chôn lấp hợp vệ sinh Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn; đã vận hành có hiệu quả các Trạm xử lý nước thải sinh hoạt đô thị: Kim Liên (công suất 3.700 m³/ngày.đêm), Trúc Bạch (công suất 2.300 m³/ngày.đêm), Bảy Mẫu (công suất 13.300 m³/ngày.đêm), Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở (công suất 200.000 m³/ngày.đêm), Bắc Thăng Long – Vân Trì (42.000 m³/ngày.đêm) đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn môi trường. Đối với việc triển khai Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 về một số cơ chế, chính sách ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng các khu đô thị, nhà ở với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ hiện đại, thuận tiện ở ngoại thành, Thành phố tăng cường áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn quản lý đô thị hiện đại, hướng tới thành phố thông minh. Tiếp tục triển khai chương trình “một triệu cây xanh”, đã trồng được trên 600.000 cây xanh...

b) Quản lý đất đai

Tiếp tục triển khai Nghị quyết 09/2013/NQ-HĐND, Thành phố đã chi trả 7.434 tỷ đồng GPMB, bàn giao 226 căn hộ, lô đất tái định cư (trên tổng số 18.449 phương án được phê duyệt với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 8.970 tỷ đồng và 590 trường hợp tái định cư). Đã nhận bàn giao mặt bằng 704 ha đất thuộc 204 dự án, trong đó 77 dự án hoàn thành GPMB (một số dự án lớn như: Đường Vành đai 1, đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục; Đường Vành đai 2 đoạn Cầu Vĩnh Tuy - Ngã Tư Vọng và đoạn Ngã Tư Vọng - Ngã Tư Sở; Đường Vành đai 3, đoạn Mai Dịch - cầu Thăng Long; dự án đường sắt đô thị Hà Nội tuyến 3,

đoạn Nhòn - Ga Hà Nội)... đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ các dự án đầu tư quan trọng trên địa bàn Thủ đô. Đồng thời tổ chức việc xây dựng, công bố công khai quy hoạch sử dụng đất; giá quyền sử dụng đất, giá cho thuê đất.... đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất với số tiền trúng đấu giá là 5.650 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng, đạt 56,5 % kế hoạch.

c) Về phát triển và quản lý nhà ở

Triển khai Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 về một số cơ chế, chính sách cải tạo, xây dựng lại các khu chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp; cải tạo phục hồi nhà cổ, biệt thự cũ và các công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo việc lập quy hoạch cải tạo 28 khu chung cư cũ đồng thời đề xuất các cơ chế, chính sách để thực hiện, đến nay đã hoàn thành lập quy hoạch cải tạo 10 khu, hiện đang tổ chức lấy ý kiến và hoàn thiện dự thảo Kế hoạch.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố quy định về tỷ lệ diện tích đất ở, nhà ở để phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà ở thương mại, đã được thực hiện nghiêm túc. Thành phố đã chủ trương xây dựng nhà ở thương mại phục vụ tái định cư theo cơ chế đặt hàng; đặt hàng mua nhà ở thương mại làm nhà ở tái định cư với Công ty Quản lý nhà - Bộ quốc phòng nhà X2 Linh Đàm. Lập danh mục địa điểm có khả năng xây dựng nhà ở thương mại phục vụ tái định cư theo phương thức đặt hàng. Thành phố chỉ đạo xây dựng nhà ở xã hội tập trung tại: Tiên Dương (Đông Anh), Cổ Bi (Gia Lâm), Ngọc Hồi (Thanh Trì), Cổ Nhuế 2 và Ecohome 3 (Bắc Từ Liêm), Thượng Thanh (Long Biên)... Dự kiến hết năm 2017, diện tích nhà tái định cư 213.000m² sàn, tương đương với 2.134 căn; nhà ở xã hội 45.500m² sàn, tương đương với 568 căn; bình quân đạt 25,8m²/người (mục tiêu đến năm 2020 là 26,3m²/người).

5. Về phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật (Điều 17); phát triển và quản lý giao thông vận tải (Điều 18).

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố quy định về chính sách ưu tiên và huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng các khu đô thị, nhà ở, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, thuận tiện ở ngoại thành, Sở Xây dựng phối hợp với UBND các huyện, thị xã tiến hành rà soát, lập danh mục các Dự án ưu tiên đầu tư báo cáo Thành phố phê chuẩn.

Việc phát triển hạ tầng kỹ thuật, giao thông vận tải được Thành phố quan tâm, ưu tiên đầu tư và có chính sách huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, bảo trì, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật có quy mô lớn, quan trọng. Để triển khai Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố ban hành quy định về ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô

và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải.

Kết quả về hạ tầng: Thành phố thực hiện sắp xếp điều chuyển luồng tuyến vận tải hành khách liên tỉnh bằng xe ô tô trên địa bàn Thành phố, đến nay đã hoàn thành 623/681 nốt, của 24 tỉnh, chiếm 99%; tổ chức vận hành tuyến buýt nhanh BRT từ bến xe Yên Nghĩa đến Kim Mã. Tổ chức triển khai thực hiện việc thí điểm trông giữ xe theo ngày chẵn lẻ trên các tuyến phố Dã Tượng, Nguyễn Gia Thiều quận Hoàn Kiếm, phố Hàn Thuyên - quận Hai Bà Trưng. Tổ chức triển khai thí điểm việc ứng dụng công nghệ tìm kiếm và thanh toán phí đỗ xe tự động qua điện thoại di động Iparking trên 02 tuyến phố Trần Hưng Đạo và Lý Thường Kiệt trên địa bàn quận Hoàn Kiếm từ 01/05/2017. Thực hiện khảo sát toàn bộ các điểm đỗ xe ô tô hiện có, các tuyến đường có mặt cắt từ 14m trở lên, đảm bảo đủ điều kiện triển khai ứng dụng công nghệ Iparking trên 04 quận: Hoàn Kiếm, Ba Đình, Hai Bà Trưng, Đống Đa.

Thành phố đã thông qua Đề án tăng cường quản lý các phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2017 – 2020 tầm nhìn 2030. Triển khai xây dựng Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

6. Về quản lý dân cư (Điều 19); bảo vệ và bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô (Điều 20)

Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Công an Thành phố tiếp tục tiến hành rà soát các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Thành phố đã được ban hành trước đây không còn phù hợp với quy định của Luật Thủ đô, Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành, kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ đảm bảo diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội tối thiểu là 15m² sàn/đầu người theo quy định. Ngày 06/12/2016, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành Thành phố Hà Nội đến hết năm 2020. Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội, việc đăng ký hộ khẩu thường trú tại các quận nội thành đã phần nào giảm áp lực về dân số trong khu vực nội thành. Tính đến tháng 9/2017, Thành phố có 1.916.975 hộ với 6.984.407 nhân khẩu thường trú. Số nhân khẩu tạm trú, số lượng người di cư tự phát vào nội thành tăng đột biến, Công an Thành phố đã tiếp nhận 744181 lượt người thông báo lưu trú.

Đối với việc áp dụng mức xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực văn hóa và xây dựng theo Nghị quyết 07/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/NQ-HĐND có tác dụng tích cực. Kết quả các ngành, UBND các quận, phường triển khai thực hiện đã tiến hành xử phạt đối với 494 tổ chức, cá nhân

với số tiền phạt là 6.449.740.000 đồng (sáu tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

7. Chính sách, cơ chế tài chính, ngân sách (Điều 21)

a) Về chính sách huy động vốn đầu tư trong nước.

Với mục đích huy động vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố, đến nay Thành phố đã huy động 11.400 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành trái phiếu xây dựng Thủ đô. Nguồn vốn huy động được sử dụng để bổ sung nguồn chi cho đầu tư phát triển cụ thể là các công trình trọng điểm của thành phố Hà Nội, đảm bảo nguồn thực hiện kế hoạch đã được HĐND Thành phố thông qua. Ngoài ra, để đảm bảo đẩy nhanh các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng, Thành phố đã vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam 350 tỷ đồng để thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, giao thông nông thôn, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình nông thôn mới của các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố. UBND Thành phố làm việc và thống nhất với Bộ Tài chính phương án tạm ứng nguồn vốn nhàn rỗi từ Kho bạc Nhà nước để thực hiện các công trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố trên địa bàn thay vì phương án phát hành trái phiếu xây dựng Thủ đô, qua đó giúp nâng cao hiệu quả sử dụng và tiết kiệm chi cho ngân sách Thành phố.

b) Về thực hiện chính sách thưởng và đầu tư trở lại từ nguồn tăng thu của ngân sách trung ương trên địa bàn.

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Thủ đô, trên cơ sở kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trong giai đoạn vừa qua, đã tiến hành rà soát, tổng hợp và đề nghị Bộ Tài chính thực hiện thưởng và đầu tư trở lại từ nguồn tăng thu của ngân sách trung ương trên địa bàn 2.295 tỷ đồng, qua đó đã góp phần giúp Thành phố có thêm nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời cũng góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tạo chủ động cho các cấp chính quyền địa phương trong việc quan tâm nuôi dưỡng, khai thác nguồn thu trên địa bàn.

c) Về chính sách hỗ trợ đầu tư các công trình, dự án lớn trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện theo quy định của Luật Thủ đô, Thành phố đã đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ và đầu tư cho các công trình, dự án lớn trên địa bàn Thành phố. Trong các năm từ 2014 đến 2017, ngân sách trung ương đã hỗ trợ ngân sách Thành phố gần 750 tỷ đồng để thực hiện 4 chương trình, dự án đầu tư lớn trên địa bàn Thành phố (bao gồm: Dự án xây dựng cầu Vĩnh Tuy và tuyến đường hai đầu cầu - giai đoạn 1; Dự án nâng cấp tuyến kênh tiêu T1-2 và đoạn cuối kênh T1 huyện Đan Phượng; Dự án nâng cấp tuyến đê hữu Hồng trên địa bàn thành phố Hà Nội, đoạn K2+30 đến K8+800 đê Vân Cốc, huyện Phúc Thọ, huyện Đan Phượng; Dự án xử lý tổng thể khu vực kè Thanh Am và sạt lở cầu Đuống). Các dự án này đã góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô, đặc biệt là các dự án trong lĩnh vực thủy lợi, đê kè chống sạt lở bờ sông Hồng, sông Đuống, giúp bảo vệ an toàn đê điều, tính mạng, tài sản của nhân dân,...

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tài chính quy định tại Quyết định số 4862/QĐ-UBND ngày 19/9/2014 của UBND Thành phố về phê duyệt hỗ trợ kinh phí tiền lương cho các cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô; Quyết định 75/2014/QĐ-UBND ngày 08/10/2014 về phê duyệt cơ chế thực hiện tiền lương và tạo nguồn cải cách tiền lương đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo Luật Thủ đô.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác rà soát các quy định tại Luật và văn bản quy định chi tiết được triển khai, kịp thời ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung. Đồng thời Thành phố đang triển khai việc rà soát tổng thể các quy định và xác định những nội dung quy định trong Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương khi triển khai vào thực tiễn chưa phù hợp để đề nghị Trung ương sửa đổi bổ sung và tiếp tục đề xuất với Trung ương cho phép áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù để phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô. Chủ động phối hợp với Bộ, ngành Trung ương tiếp tục đề nghị Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết được các ngành, các cấp tổ chức theo hướng chuyên sâu, tập trung vào nội dung về cơ chế chính sách sau 03 năm triển khai thi hành, lồng ghép trong việc tổ chức nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Trên cơ sở báo cáo đánh giá sơ kết 03 năm thi hành Luật Thủ đô, Thành phố tiếp tục nghiên cứu, từng bước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Theo đó, một số chính sách thuộc thẩm quyền của thành phố đã được thành phố quyết định và triển khai thực hiện; đồng thời tiếp tục đề xuất với Quốc Hội, Chính phủ về một số chính sách đặc thù; phân cấp, uỷ quyền cho thành phố trong một số nhiệm vụ cụ thể.

2. Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

- Phần lớn những khó khăn, vướng mắc tại Báo cáo sơ kết 03 năm thi hành Luật Thủ đô chưa được giải quyết, bởi để giải quyết được những vấn đề này cần phải nghiên cứu và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

- Một số văn bản quy định chi tiết chưa được ban hành như: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chuẩn về quy hoạch, kiến trúc đối với khu vực 4 quận Ba Đình, Đống Đa, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng; Quy chế cơ chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong vùng Thủ đô để thi hành các quy định của pháp luật về Thủ đô; Nghị quyết của HĐND Thành phố Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Nguyên nhân, đối với văn bản của Thủ tướng Chính phủ mặc dù thành phố đã phối hợp với Bộ, ngành Trung ương nhiều lần tham gia, đóng

góp ý kiến nhưng đến nay vẫn đang tiếp tục hoàn thiện; đối với Nghị quyết nâng mức tiền phạt lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền của thành phố, tuy nhiên do Nghị định 102/2014/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai ban hành đã nâng mức tiền phạt cao hơn, nên đến nay UBND thành phố đang chỉ đạo việc soạn thảo Nghị quyết trình HĐND dự kiến ban hành trong năm 2018.

- Việc thực hiện cải tạo, xây dựng lại khu chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp còn gặp nhiều khó khăn, do phải tuân thủ về độ cao, mật độ dân cư, mật độ xây dựng theo quy hoạch, trong khi đó yêu cầu về diện tích tái định cư tại chỗ của các hộ dân, nên không thu hút được nguồn đầu tư.

- Cơ chế về sắp xếp, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước và xác định nghĩa vụ tài chính các dự án: Hiện nay, Thành phố đã bố trí quỹ đất tập trung tại khu vực Tây Hồ Tây, quận Tây Hồ (khoảng 20ha) và Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm (khoảng 55ha) làm trụ sở của các bộ, ngành Trung ương, đóng trên địa bàn đang thực hiện sắp xếp, di dời theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đã giải quyết, bố trí quỹ đất phục vụ di dời cho 09 cơ quan, tuy nhiên 07 cơ sở tiếp tục giữ lại làm trụ sở hoặc bàn giao cơ quan Trung ương quản lý; 02 cơ sở đã được chấp thuận chuyển đổi mục đích sử dụng đất để tạo nguồn vốn di dời và đầu tư xây dựng trụ sở mới là chưa phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Điều 15 Luật Thủ đô.

- Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND Thành phố về chính sách ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng các khu đô thị, nhà ở, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, thuận tiện ở ngoại thành: Theo Điểm b, Khoản 2, Điều 3 của Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND: *“Chủ đầu tư dự án khu đô thị, nhà ở được giao ứng vốn đầu tư các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đầu mối phục vụ dự án thuộc trách nhiệm đầu tư của thành phố; chi phí đầu tư các công trình này được khấu trừ vào tiền sử dụng đất của dự án.”* Tuy nhiên, việc đầu tư dự án thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2014, việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Do vậy, công tác triển khai Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND vào thực tế còn hạn chế.

- Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 của HĐND Thành phố về một số biện pháp cải tạo, xây dựng lại các khu chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp; cải tạo, phục hồi nhà cổ, biệt thự cũ và các công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn thành phố Hà Nội: Tuy nhiên, Luật Nhà ở năm 2014, Nghị định số 101/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư đã ban hành. Do vậy, việc cải tạo, xây dựng lại các khu chung cư cũ phải thực hiện theo Nghị định số 101/2015/NĐ-CP. Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND chưa được triển khai. Hiện nay, UBND Thành phố đang xây dựng cơ chế, chính sách khung về cải tạo chung cư cũ và kiến nghị với HĐND Thành phố, Thủ tướng Chính phủ các nội dung còn bất cập.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về hoàn thiện pháp luật:

a) Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành tiếp tục phối hợp thành phố Hà Nội hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các quy định:

- Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về quy hoạch, kiến trúc đối với khu vực cải tạo, tái thiết đô thị phù hợp với điều kiện thực tế để lập quy hoạch, thiết kế đô thị tại các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa và Hai Bà Trưng;

- Phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng nghề trên địa bàn Thủ đô theo hướng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và Quy chế cơ chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong vùng Thủ đô để thi hành các quy định của pháp luật về Thủ đô.

b) Tổ chức tổng kết, đánh giá 05 năm thi hành Luật Thủ đô, làm cơ sở cho việc đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô.

c) Nghiên cứu việc bổ sung một số quy định đặc thù trong Luật Thủ đô đã được đề xuất tại báo cáo sơ kết 03 năm thi hành Luật như: Bổ sung quy định nhằm bảo đảm mô hình tổ chức chính quyền đô thị phù hợp đặc điểm, tình hình của Thủ đô Hà Nội theo tinh thần của Điều 111 Hiến pháp năm 2013; cho phép Thành phố thực hiện thu tiền tương đương giá trị quỹ đất 20% đối với các dự án nhà ở thương mại, dự án đầu tư phát triển đô thị có quy mô sử dụng đất từ 10 ha trở lên để phát triển các khu nhà ở xã hội tập trung; được chỉ định chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (kể cả các khu nhà ở xã hội tập trung) đối với các nhà đầu tư đã được lựa chọn lập quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 trên cơ sở thống nhất chủ trương bằng văn bản với Bộ Xây dựng. Tự quyết định đối với các trường hợp bố trí quỹ đất 20% để xây dựng nhà ở xã hội không phù hợp với quy hoạch của địa phương hoặc có bố trí nhưng không đủ quỹ đất 20% để xây dựng nhà ở xã hội; Sửa đổi Khoản 3 Điều 12 của Luật về xây dựng một số cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô để bảo đảm nguyên tắc bình đẳng trong thụ hưởng dịch vụ công của công dân; Bổ sung cơ chế quản lý của chính quyền đô thị tại đơn vị hành chính đã được quy hoạch là thành phố vệ tinh tại Thủ đô.

d) Tổ chức khảo sát, nghiên cứu để đề xuất bổ sung một số quy định của Luật Thủ đô nhằm nâng cao hơn nữa việc bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cụ thể:

- Lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy: Công tác phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thủ đô đã được các cấp quan tâm chỉ đạo, tích cực kiểm tra và tuyên truyền về phòng cháy, chữa cháy nhưng tình hình cháy, nổ vẫn diễn biến phức tạp. Năm 2017, trên địa bàn xảy ra một số vụ cháy có thiệt hại lớn về người và tài sản đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Qua kiểm tra, rà soát của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy cho thấy hiện nay trên địa bàn Thành phố có số lượng khá lớn các chung cư không bảo

đảm về các điều kiện phòng cháy; hiện tượng các chủ đầu tư cố tình không chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy trong thực hiện các dự án nhà ở ...

- Lĩnh vực quảng cáo: Hành vi quảng cáo trên cột điện, trụ điện, cột tín hiệu giao thông và cây xanh nơi công cộng; quảng cáo làm ảnh hưởng đến mỹ quan, trật tự an toàn giao thông, an toàn xã hội.v.v...không được quy định trong Nghị quyết nâng mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa. Một số hành vi như: quảng cáo, viết vẽ bên ngoài nhà ở trái quy định; phóng uế bừa bãi, xả rác thải, nước thải, khí thải chất độc bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.... Đây là những hành vi vi phạm có tính chất bức xúc, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mỹ quan, trật tự đô thị, thường xảy ra trên địa bàn Thành phố, rất cần được xử phạt nặng hơn nhưng không thuộc nhóm **“hoạt động xây dựng”** để có thể nâng mức phạt tiền theo Khoản 2 Điều 20 Luật Thủ đô.

Do vậy, cần nghiên cứu việc bổ sung Khoản 2 Điều 20 Luật Thủ đô về lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, quảng cáo, xây dựng...

e) Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, xem xét:

- Sửa đổi Quyết định số 86/2010/QĐ-TTg ngày 22-12-2010 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị theo nguyên tắc chỉ hỗ trợ tối đa 50% tiền sử dụng đất thu được tại vị trí cũ để đầu tư các dự án tại cơ sở mới; phần còn lại ngân sách các địa phương được hưởng để đầu tư các cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của khu vực dự án;

- Sửa đổi Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho phù hợp với quy định của Luật Thủ đô, giao các cơ sở nhà đất sau khi thực hiện sắp xếp cho thành phố để thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch;

- Tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong các quy định liên quan đến chính sách cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp trên địa bàn Hà Nội theo hướng cho phép được áp dụng hình thức thu hồi đất, giao đất theo quy định của Luật Đất đai và lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực thực hiện dự án, không thông qua đấu thầu; nhà đầu tư được hưởng 10% lợi nhuận định mức (không bao gồm lãi suất tiền vay) để thực hiện dự án tương tự định mức phát triển nhà ở xã hội;

- Cho phép thành phố Hà Nội được phát triển nhà ở xã hội theo nguyên tắc cân đối tỷ lệ tổng thể với quy mô nhà ở thương mại trên toàn địa bàn để hình thành các khu nhà ở xã hội tập trung, đồng bộ.

- Quy định về cơ chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong Vùng Thủ đô. Hàng năm, chủ trì làm việc với UBND Thành phố Hà Nội, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong Vùng Thủ đô và các Bộ, ngành liên quan để đánh giá kết quả thi hành pháp luật về Thủ đô (theo quy định tại Điều 23 Luật Thủ đô) nhằm đẩy mạnh hợp tác với các địa phương trong Vùng Thủ đô, phát huy vai trò dẫn dắt và điều phối phát triển vùng, tạo sức hút mạnh mẽ về cung cầu và sức lan tỏa về công nghệ, sáng tạo trong toàn vùng, góp phần hạn chế tình trạng đầu tư manh mún, dài trải. Tận dụng lợi thế, tiềm

năng theo hướng lấy cụm ngành làm trung tâm để phát triển Thủ đô bền vững, tăng trưởng xanh.

- Trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét phân cấp cho Thành phố được phép tạm ứng từ quỹ dự trữ Thành phố để đầu tư cho các dự án cơ sở hạ tầng quan trọng thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố nhưng chưa bố trí vốn trong phạm vi kế hoạch đầu tư công trung hạn. Thời hạn tạm ứng không quá 36 tháng, kể từ ngày tạm ứng.

- Về việc thực hiện thí điểm cơ chế đặt hàng xây dựng nhà ở thương mại để tạo lập quỹ nhà ở tái định cư: Cho phép Thành phố được áp dụng cơ chế đặc thù xác định tiền sử dụng đất, thu nộp tiền sử dụng đất khi Nhà đầu tư ký hợp đồng bán nhà tái định cư cho các hộ dân và cho phép Nhà đầu tư bán nhà ra thị trường (nếu sau 9-12 tháng Thành phố Hà Nội không mua), tạo điều kiện cho Thành phố theo tinh thần của Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 6 tháng 01 năm 2012 của Bộ Chính trị.

2. Về biện pháp tổ chức thi hành Luật Thủ đô

- Chủ trì, tổ chức cuộc họp với 10 tỉnh vùng đồng bằng Bắc bộ để xây dựng quy hoạch Vùng Thủ đô theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết bằng nhiều hình thức và đạt hiệu quả cao, tăng cường hình thức tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền hình; chú trọng tuyên truyền các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi và trách nhiệm của người dân và doanh nghiệp nhằm thật sự tạo ra chuyển biến về nhận thức của người dân về nội dung của Luật Thủ đô.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các quy định của Luật Thủ đô và văn bản quy định chi tiết để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc hướng dẫn cụ thể đối với các quy định còn vướng mắc trong thực tế thi hành theo hướng quản lý nghiêm trong các lĩnh vực bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và mỹ quan đô thị. Tập trung việc hoàn thiện Đề án "Nghiên cứu, rà soát tổng thể, xác định những nội dung quy định trong Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương khi triển khai vào thực tiễn chưa phù hợp để đề nghị Trung ương sửa đổi bổ sung và tiếp tục đề xuất với Trung ương cho phép áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù để phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô".

- Tiếp tục tiến hành việc rà soát đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp, một số bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong khu vực các quận nội thành để sẵn sàng cho việc di dời các cơ sở này ra ngoại thành theo đúng Quyết định số 130/QĐ-TTg, ngày 23/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về biện pháp, lộ trình di dời và việc sử dụng quỹ đất sau khi di dời cơ sở sản xuất công nghiệp, bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị trong nội thành Hà Nội. Đồng thời có kế hoạch quản lý và sử dụng có hiệu quả diện tích đất thu hồi theo hướng thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch, đúng quy định tại Điều 15 Luật Thủ đô;

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt, đúng tiến độ các quy định của Luật Thủ đô và các văn bản cụ thể hóa Luật Thủ đô ở các cấp, các ngành Thành phố; vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách đặc thù đã được quy định trong Luật Thủ đô tạo sự chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh của Thủ đô;

- Thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô, tiến hành khảo sát, đánh giá kết quả cụ thể tại các Sở, ngành, quận huyện, thị xã về việc triển khai thi hành quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thi hành tổng hợp báo cáo UBND Thành phố để báo cáo Chính phủ và HĐND Thành phố theo quy định.

- Đề nghị HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội tăng cường công tác giám sát việc Thi hành Luật Thủ đô.

Trên đây là kết quả triển khai thi hành Luật Thủ đô năm 2017, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các ban HĐND Thành phố;
- VP UBND TP: CPVP, các PCVP;
- Các phòng: NC, KT, ĐT, KGVX, TKBT, TH;
- Lưu: VT, NC_B.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung